UBND QUẬN KIẾN AN
TRƯỜNG MẦM NON VĂN ĐẨU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09 /KH-MNVĐ

Kiến An, ngày 25 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ năm học 2023 - 2024

Thực hiện Công văn số 259/PGD&ĐT-MN ngày 24/8/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Công văn số 267/PGDĐT ngày 07/9/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn Giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Trên cơ sở tình hình thực tế của nhà trường về thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, Trường mầm non Văn Đẩu xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ năm học 2023 - 2024 như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

*Tổng số CBGV- NV: 45 đ/c.

Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 03 đ/c

+ Giáo viên: 30 đ/c

+ Cô nuôi: 07 đ/c

+ Kế toán: 01

+ Bảo vệ, lao công: 04 đ/c

*Tổng số học sinh: 436 cháu/15 lớp

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo của các cấp, đặc biệt là của phòng Giáo dục và Đào tạo quận về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại nhà trường.

- Cơ sở vật chất cơ bản khang trang sạch sẽ, có đủ đồ dùng trang thiết bị đáp ứng yêu cầu vệ sinh chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.

- 100% cô nuôi có trình độ trung cấp hoặc sơ cấp nấu ăn. Đội ngũ giáo viên, cô nuôi nhiệt tình, chuyên môn vững vàng, đảm bảo đủ định biên theo quy định.

- Số học sinh bán trú tại trường là 100%

2. Khó khăn

- Công trình xây mới, sửa chữa trường học vừa được hoàn thiện đưa vào sử dụng song kinh phí đầu tư hệ thống đồ dùng trang thiết bị vệ sinh chăm sóc, nuôi dưỡng còn nhiều hạn hẹp.

- Đời sống của nhân dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn nên công tác xã hội hóa kinh phí hỗ trợ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của nhà trường còn hạn chế.

- Nhiều phụ huynh do hoàn cảnh khó khăn nên chưa thực sự quan tâm tới việc chăm sóc, chế độ ăn uống của trẻ, phần lớn phó mặc cho các cô giáo và nhà trường.

- Định biên số học sinh trong lớp còn đông so với quy định (Lớp Nhà trẻ)

II. Các nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TƯ ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8, khóa 11"*Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*"; Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Thực hiện tốt công tác phổ cập GDMN, công tác kiểm định chất lượng, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng đồ chơi đạt chuẩn, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

3. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, duy trì nề nếp kỷ cương trong các hoạt động với phương châm: Quản lý tốt - Chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục tốt - Học tốt; Đổi mới phương pháp và hình thức bồi dưỡng đội ngũ; thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ và ba công khai trong trường học.

5. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục; Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả CNTT trong các hoạt động; Tăng cường công tác truyền thông về Giáo dục mầm non.

III. Các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

1. Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các hoạt động theo quy định Thông tư số 13/2010/TT-BGD&ĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; Kế hoạch /UBND-GDĐT, ngày của Ủy ban nhân dân quận Kiến An về việc thực hiện Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục.

- 100% nguồn thực phẩm đảm bảo tươi sống, thực phẩm sạch không sử dụng chất bảo quản (*có nguồn gốc thực phẩm rõ ràng, rõ nơi cung cấp*).

- 100% đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhân viên nuôi dưỡng phải đảm bảo các yêu cầu về sức khỏe.

- Không có tai nạn thương tích đối với trẻ, đảm bảo an toàn về thực phẩm, phòng chống cháy nổ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng cơ bản phòng chống và xử lý một số tai nạn xảy ra.

- 100% giáo viên, nhân viên biết cách tuyên truyền phòng chống tai nạn thường gặp ở trẻ mầm non.

- Các khu vực, lớp học trong nhà trường đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống tai nạn.

2. Công tác nuôi dưỡng

- Đảm bảo 100% nguồn thực phẩm sạch đảm bảo chất lượng, hợp vệ sinh. Đảm bảo 100% trẻ không bị ngộ độc thực phẩm.

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường. Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỉ lệ calo, tỷ lệ các chất dinh dưỡng theo đúng quy định.

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch. Đảm bảo cung cấp đủ nước uống, hợp vệ sinh.

- 100% trẻ được rèn các kỹ năng rửa tay trước khi ăn, rửa mặt, súc miệng nước muối khi ăn xong.

- 95% trẻ có thói quen vệ sinh, ăn uống tự phục vụ.

- 100% các lớp tạo góc tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cho trẻ và thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức nuôi dạy bán trú khoa học, đảm bảo lượng dưỡng chất hàng ngày ở trường mầm non cân đối đúng quy định của Viện dinh dưỡng:

+ Nhà trẻ: 2 bữa chính/ ngày (*trưa, chiều*) và 1 bữa phụ.

+ Mẫu giáo: 1 bữa chính + 2 bữa phụ.

Phấn đấu năng lượng cần đạt tại nhà trường (*Theo mức tiền ăn của trẻ: 23.000đ/ ngày/trẻ*):

Nhà trẻ: (*Theo quy định của Viện dinh dưỡng, năng lượng cần đạt của trẻ nhà trẻ cả ngày là 930-1000 Kcal/ngày, riêng ở Trường đạt 600-651 Kcal/ngày (khoảng 60-70% nhu cầu cả ngày)).*

Nhà trường phấn đấu: Năng lượng cho trẻ nhà trẻ một ngày ở trường trung bình 630Kcal/ngày (*đạt 64,5% nhu cầu cả ngày*)

Trong đó chia theo các bữa:

- Bữa chính trưa: 352 Kcal, đạt tỷ lệ 36%.

- Bữa chính chiều: 205 Kcal, đạt tỷ lệ 21%.

- Bữa phụ: 73 Kcal, đạt tỷ lệ 7,5%.

Cơ cấu năng lượng: P = 13 - 20%; L = 30 - 40%; G = 47 - 50% năng lượng khẩu phần.

Mẫu giáo: (*Theo quy định của Viện dinh dưỡng, năng lượng cần đạt của trẻ mẫu giáo cả ngày là 1230-1320 Kcal/ngày, riêng ở Trường đạt 615-726 Kcal/ngày (khoảng50-55% nhu cầu cả ngày)).*

Nhà trường phấn đấu: Năng lượng cho trẻ nhà trẻ một ngày ở trường trung bình 680Kcal/ngày (*đạt 53.2% nhu cầu cả ngày*)

Trong đó, chia theo các bữa:

- Bữa chính trưa: 433 Kcal, đạt tỷ lệ 34%.

- Bữa chiều: 155 Kcal, đạt tỷ lệ 12%.

- Bữa phụ: 92 Kcal, đạt tỷ lệ 7,2%.

Cơ cấu năng lượng: P = 13 - 20%; L = 25 - 35%; G = 52 - 60% năng lượng khẩu phần.

- Xây dựng được 10 thực đơn món ăn mới, đổi mới ăn phụ chiều cho trẻ.

- Giao nhận thực phẩm đảm bảo quy trình. Đảm bảo khẩu phần ăn, suất ăn của trẻ trong ngày.

3. Chăm sóc sức khỏe

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.

- Tỷ lệ chuyên cần:

+ Nhà trẻ: 80-85%;

+ Mẫu giáo: 85-90% (*riêng trẻ 5 tuổi phấn đấu đạt 95%*).

- 100% trẻ được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.

- Phấn đấu: + Tỷ lệ trẻ đạt kênh BT: 95-97%; trẻ suy dinh dưỡng, nhẹ cân, thấp còi < 5%.

- 100% trẻ được rèn kĩ năng rửa tay, rửa mặt, súc miệng bằng nước muối.

- 80% số trẻ Nhà trẻ và 95% số trẻ Mẫu giáo thực hiện thuần thục công tác vệ sinh cá nhân (*tùy theo độ tuổi*). Các nhóm lớp tuyên truyền giữ vệ sinh sạch sẽ trong và ngoài lớp. Trong trường không xảy ra dịch bệnh.

- Các lớp tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc, vệ sinh và nuôi dưỡng trẻ.

- Các lớp đăng ký thực hiện tốt chuyên đề giải pháp sáng tạo: "***Giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì***."

- Phấn đấu 100% các lớp được đánh giá xếp loại tốt về công tác chăm sóc vệ sinh nuôi dưỡng trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi cân đo theo biểu đồ tăng trưởng, khám sức khỏe định kỳ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ.

- Không có trẻ bị mắc bệnh truyền nhiễm, giảm tỷ lệ trẻ mắc bệnh sâu răng dưới 5%.

- 100% trẻ được chăm sóc giờ ăn, ngủ, vệ sinh.

- 100% các lớp đảm bảo các điều kiện quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư 13/2016.

4. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có kỹ năng nghề nghiệp vững vàng trong xây dựng thực đơn, cân đối dưỡng chất, định lượng khẩu phần ăn phù hợp, tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn do quận và nhà trường tổ chức.

- Nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc đạo đức nghề nghiệp, đoàn kết, hỗ trợ, phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chung, không có tình trạng vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

- 100% giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng trong công tác vệ sinh, nuôi dưỡng trẻ, biết xử lý các tình huống tai nạn thương tích ban đầu cho trẻ.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có thao tác thành thạo về thao tác chế biến, tích cực tham gia xây dựng thực đơn và tính định lượng khẩu phần ăn cho trẻ phù hợp, phong phú, đảm bảo cân đối tỷ lệ dinh dưỡng và nhu cầu calo cho trẻ.

- 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường.

- 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng phấn đấu lao động tiên tiến.

** Đánh giá số giáo viên, nhân viên:*

- Xếp loại Tốt: Giáo viên: 60%; nhân viên: 60%

- Xếp loại Khá: Giáo viên: 40%; nhân viên: 40%

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị

- Bổ sung đầy đử đồ dùng trang thiết bị chế biến trong bếp ăn.

- 100% các lớp có đủ đồ dùng vệ sinh, phục vụ bán trú, đồ chơi.

- Các lớp có hệ thống điều hòa, bình nóng lạnh, quạt trần, bàn ghế, giá đồ chới, đèn chiếu sáng phù hợp.

- 100% các lớp được trang bị đầy đủ bàn ghế, đô dùng trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chăm sóc vệ sinh, ăn ngủ của trẻ, phục vụ công tác bán trú.

- Nhà bếp được đầu tư đầy đủ các đồ dùng, trang thiết bị theo hướng hiện đại để phục vụ công tác sơ chế, chế biến thực phẩm.

- 100% các đồ cùng sơ chế, chế biến luôn được vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% giáo viên, nhân viên biết sử dụng tiết kiệm nước, biết xử lý tình huống phòng chống cháy nổ và sơ cứu ban đầu trong nhà trường.

6. Các chỉ tiêu phấn đấu khác

** Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc nuôi dưỡng*

- 100% thực đơn hàng ngày của trẻ được xây dựng bằng phần mềm dinh dưỡng đảm bảo cân đối các nhóm chất dinh dưỡng.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng biết truy cập các trang website về kiến thức nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ từ đó nâng cao kinh nghiệm bản thân và làm tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- 100% kết quả cân đo cho trẻ được quản lý theo dõi trên phần mềm.

** Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá*

- 100% các lớp được kiểm tra đánh giá các hoạt động theo kế hoạch hàng tháng thường kỳ và đột xuất.

- 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng được kiểm tra toàn diện: 60% xếp loại tốt; 40% xếp loại khá.

- 15/15 lớp được kiểm tra nề nếp đầu năm: Xếp loại tốt: 80%; xếp loại khá: 20%

IV. Giải pháp thực hiện

1. Đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

- Xây dựng cụ thể kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường.

- Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy và học để sửa chữa kịp thời tạo môi trường trường học an toàn tránh gây thương tích cho trẻ.

- Phối hợp với công an phường xây dựng quy chế phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn an ninh trường học.

- Chỉ đạo các khối lớp làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về công tác phòng chống tai nạn thương tích ở trẻ, chia sẻ tài nguyên, học liệu bài giảng về phòng chống tai nạn thương tích.

- Duy trì đảm bảo cổng trường an toàn trong giờ đón trả trẻ, giáo viên và nhân viên ký cam kết an toàn trong chăm sóc trẻ.

- Giáo viên đến lớp đón trẻ đúng giờ quy định. Giáo viên có mặt và giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu vực sân chơi ngoài trời. Nhất là khi trẻ chơi tự do. Quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động, ở mọi lúc mọi nơi.

- Có hợp đồng mua bán giữa bên mua và bên cung cấp thực phẩm đầy đủ pháp lý và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nhân viên nuôi dưỡng phải chế biến thức ăn đảm bảo an toàn vệ sinh, đảm bảo nguyên tắc chế biến theo quy trình một chiều.

2. Công tác nuôi dưỡng

- Bồi dưỡng củng cố cho cô nuôi về quy trình chế biến, cách bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Chọn thực phẩm tươi sống và có nguồn cung cấp rõ ràng.

- Làm tốt công tác tuyên truyền các nhà tài trợ, hảo tâm để thu các khoản thỏa thuận phụ huynh học sinh để mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ công tác bán trú. Đầu tư dụng cụ phục vụ bán trú cho trẻ có độ bền cao, đảm bảo vệ sinh.

- Phó hiệu trưởng phụ trách công tác nuôi dưỡng kết hợp tổ nuôi thiết kế thực đơn phù hợp cho từng độ tuổi, đa dạng các loại thực phẩm, thường xuyên thay đổi theo mùa, phù hợp nguồn thức ăn phù hợp thực tế của địa phương có. Cân đối tỷ lệ dưỡng chất hợp lý, đảm bảo định lượng, calo cho trẻ theo quy định.

- Chỉ đạo tổ nuôi chế biến thức ăn phải đảm bảo hợp vệ sinh, đảm bảo kĩ thuật theo một chiều. Thức ăn sau khi chế biến xong phải có nắp đậy, cho trẻ ăn thức ăn ấm, tránh những thức ăn nguội lạnh. Nhân viên nhà bếp phải có trang phục đầy đủ theo yêu cầu (*đeo tạp giề, mũ, cắt móng tay sạch sẽ và đi khám sức khỏe định kỳ theo quy định của y tế*). Trang bị các cửa nhà bếp có cửa lưới ngăn côn trùng.

- Chỉ đạo tổ nuôi thường xuyên đun đủ nước uống cho trẻ. Giáo viên nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định.

- Giáo viên các lớp tạo góc tuyên truyền thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nhà trường tổ chức họp cha mẹ học sinh thống nhất mức tiền ăn 23.000đ/ ngày/ trẻ và duy trì cho trẻ ăn 2 bữa/ ngày (*trưa, chiều*) và 1 bữa phụ. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày (*không tùy tiện thay đổi*).

- Tiếp tục chỉ đạo công tác nuôi dưỡng theo Thông tư 28/2016 của Bộ GD&ĐT về việc bổ sung chương trình. Đi sâu cân đối định lượng khẩu phần ăn, tỉ lệ các chất dinh dưỡng chất dinh dưỡng hợp lý cân đối theo quy định chung của ngành.

- Tổ phụ trách ăn bán trú hàng ngày công khai các khoản tiền theo quy định rõ ràng, công khai tài chính hằng ngày qua bảng tin nhà trường có đầy đủ thông tin về giá tiền, định lượng, dưỡng chất.... có đầy đủ hồ sơ sổ sách như sổ mua thực phẩm, tiền ăn,... rõ ràng, khoa học.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát giao nhận thực phẩm hàng ngày đảm bảo công khai, vào sổ chính xác, có đầy đủ các thành viên tham gia ký nhận (*ký nhận tay ba, mời phụ huynh tham gia giám sát*).

- Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát định lượng, khẩu phần ăn của trẻ. Theo dõi chia ăn của trẻ đủ theo số suất ăn.

- Ký kết hợp đồng nguồn thực phẩm sạch, an toàn, đảm bảo chất lượng, đảm bảo tính pháp lý.

- Xây dựng và phân công các lớp phối hợp với bộ phận nuôi dưỡng thực hiện giao nhận thực phẩm tay ba.

- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng xây dựng, hoàn thiện thực đơn, bổ sung tăng cường rau xanh, quả chín cho trẻ.

- Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng chế biến thực phẩm phù hợp với trẻ, thêm món rau xào hoặc luộc trong thực đơn hàng ngày của trẻ.

- Chỉ đạo nhân viên sử dụng phần mềm cân đối định lượng các chất dinh dưỡng (*ít nhất có 2 nhân viên làm thành thạo*).

3. Chăm sóc sức khỏe

- Tham mưu kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe, phân công nhiệm vụ các thành viên, liên hệ phòng khám đa khoa Hòa Bình khám sức khỏe cho trẻ theo đúng định kỳ 1 năm/1 lần.

- BGH phối hợp với giáo viên tổ chức cân, đo trẻ một năm 3 lần vào tháng 9, 12, 3, theo dõi bằng biểu đồ chiều cao và cân nặng, BMI để tổng hợp theo dõi sức khỏe trẻ trong toàn trường.

+ Xây dựng kế hoạch triển khai biện pháp phục hồi dinh dưỡng và hạn chế tốc độ tăng cân, đảm bảo sức khỏe cho trẻ béo phì đến các lớp. Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh thông qua giờ đón, trả trẻ, thông qua các hội thi, trang thông tin điện tử. BGH phối hợp với tổ nhà bếp, giáo viên trực tiếp đứng lớp, thực hiện các biện pháp can thiệp đối với trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng, trẻ thấp còi, béo phì. Phối hợp với phụ huynh học sinh thống nhất đề ra các biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ theo kế hoạch, thực đơn phù hợp.

+ Ban chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với nhau để lập kế hoạch và triển khai công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ trong năm học cụ thể theo năm, tháng (*như tuyên truyền kịp thời các bệnh dịch theo mùa dịch xảy ra, triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho trẻ ở trường,...*).

- Công tác vệ sinh cá nhan trẻ, vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh:

+ Mua sắm đầy đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân cho trẻ riêng biệt như: khăn mặt, ca cốc…; mua sắm đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ, dung dịch sát khuẩn cho các lớp, các bộ phận.

+ Giáo viên phải làm ký hiệu riêng biệt cho từng trẻ, cho trẻ tự nhận biết ký hiệu dụng cụ vệ sinh cá nhân đúng chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung theo quy định.

+ Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, trong lớp và ngoài sân. Vệ sinh lớp học thông thoáng trước giờ đón, trả trẻ. Sắp xếp đồ dùng đồ chơi trật tự ngăn nắp, gọn gàng. Xử lý kịp thời các loại rác thải, các chất thải bỏ đúng nơi quy định, không gây ô nhiễm.

- Tập cho trẻ thói quen bỏ rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, biết giữ gìn sân trường, lớp học sạch sẽ, tập cho trẻ thói quen lao động dọn vệ sinh hàng ngày: nhặt rác sau mỗi buổi sáng tập thể dục, trong hoạt động ngoài trời, bỏ vào thùng rác.

- Vệ sinh cá nhân: Chăm sóc, bảo vệ da sạch sẽ, chăm sóc vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt, quần áo gọn gàng.

- Vệ sinh ăn uống

+ Giáo dục trẻ ăn thức ăn chín, uống sôi, thức ăn đều phải có nắp đậy cẩn thận, tránh ruồi muỗi đậu vào và được ăn thức ăn mới, nóng, không ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt.

+ Cuối tuần tổ chức tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ chơi, dụng cụ nhà bếp 1 lần/ 1 tuần bằng các dung dịch sát khuẩn.

- Chỉ đạo các lớp thường xuyên rèn kỹ năng vệ sinh, kỹ năng tự lao động phục vụ, nề nếp thói quen trong mọi hoạt động của trẻ và khả năng bao quát của cô. Đặc biệt là kỹ năng hợp tác cùng cô về nhu cầu sinh hoạt của trẻ về vệ sinh ăn, ngủ.

- Xây dựng Kế hoạch Y tế trường học theo Thông tư 13/2016, đảm bảo điều kiện theo TCVN.

- Tăng cường kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm tra nề nếp, ăn, ngủ, vệ sinh của trẻ.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, chỉ đạo các khối lớp cân đo theo đúng kế hoạch.

- Khuyến khích giáo viên, nhân viên tăng cường công tác tuyên truyền, dạy lồng ghép giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh, làm sản phẩm video học liệu hướng dẫn phụ huynh chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ.

4. Đầu tư cơ sở vật chất

- Đầu năm học nhà trường rà soát cơ sở vật chất, kiểm kê tài sản nhà trường, yêu cầu các khối lớp, nhà bếp đề xuất nhu cầu làm căn cứ nhà trường lên kế hoạch bổ sung mua sắm kịp thời, có bàn giao tài sản ghi biên bản xác nhận.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất cụ thể, ưu tiên đồ dùng cấp thiết.

- Tuyên truyền, phối kết hợp phụ huynh học sinh làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học.

5. Bồi dưỡng đội ngũ

- Bồi đưỡng cho 100% nhân viên nuôi dưỡng về xây dựng thực đơn, cân đối dưỡng chất, định lượng khẩu phần ăn.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm chế biến món ăn cho trẻ mầm non.

- Động viên nhân viên nuôi dưỡng tham gia chuyên đề, nhân viên nuôi dưỡng giỏi.

- Tăng cường kiểm tra các điều kiện, thiết bị vệ sinh ăn uống, sắp xếp nội vụ vệ sinh trong và ngoài lớp học, chất lượng thực đơn, thực phẩm, quy trình chế biến, chất lượng bữa ăn.

6. Các biện pháp khác

- Nhà trường trang bị đầy đủ máy tính cài đặt phần mềm dinh dưỡng để tính khẩu phần ăn cho trẻ. Chỉ đạo tổ nuôi xây dựng thực đơn cho trẻ phù hợp lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng nhằm đảm bảo sức khỏe và phù hợp với sự hấp thu của trẻ, nghiên cứu ứng dụng phần mềm mới để xây dựng thực đơn tốt hơn.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên khai thác trên mạng những mục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe mầm non, những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên, nhân viên học tập.

- Chỉ đạo giáo viên cập nhật thường xuyên số liệu tổng hợp cân đo vào phần mềm tổng hợp.

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên đưa vào kế hoạch trọng tâm tháng, thường xuyên đổi mới công tác kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng bằng cách thường xuyên kiểm tra, dự giờ các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, kiểm tra sinh hoạt chuyên môn tổ nhóm, kiểm tra kế hoạch khối trường.

- Chỉ đạo nghiêm túc các buổi sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn các đợt chuyên đề.

- Theo dõi việc đánh giá cân đo sức khỏe của trẻ ở các lớp.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ năm học 2023 - 2024, đề nghị cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong toàn trường bám sát kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả. Mọi khó khăn vướng mắc đề nghị báo cáo Ban giám hiệu để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Phòng GD-ĐT (Bc);
- Các bộ phận (Th);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN
TRƯỜNG MẦM NON VĂN ĐẨU
PHƯỜNG

Bùi Thị Thoa

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GHI CHÚ
Tháng 8/2023	- Tập huấn chuyên môn do Bộ giáo dục và Sở giáo dục tổ chức. - Bồi dưỡng chuyên môn cho tổ nuôi và giáo viên. - Rà soát cơ sở vật chất các lớp, bếp ăn để chuẩn bị cho năm học mới. - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, công tác vệ sinh nội vụ chuẩn bị cho năm học mới 2023 - 2024.	
Tháng 9/2023	- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. - BGH và tổ nuôi xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cân đối, dưỡng chất hợp lý cho trẻ. - Kiểm tra quy trình chế biến. - Kiểm tra công tác vệ sinh chăm sóc vệ sinh các lớp. - Tổ chức cân đo sức khỏe đợt I cho trẻ và báo cáo kết quả về Phòng Giáo dục. - Liên hệ với phòng khám đa khoa Hòa Bình khám sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. - Kiểm tra nề nếp đầu năm các lớp, bếp ăn.	
Tháng 10/2023	- Các lớp tuyên truyền tới phụ huynh về Biện pháp phục hồi trẻ suy dinh dưỡng và hạn chế tốc độ tăng cân cho trẻ thừa cân, béo phì. - Kiểm tra, giám sát quy trình chế biến thực phẩm. - Kiểm tra công tác chăm sóc, vệ sinh, nội vụ các lớp. - Dự giờ các lớp. - Kiểm tra nội bộ 1 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng. - Xây dựng định lượng món ăn mới (5 món mới). - Hoàn thiện định lượng món ăn mới - Quay video học liệu. - Triển khai chuyên đề giải pháp sáng tạo (hướng dẫn tổ chức hoạt động, tuyên truyền).	
Tháng 11/2023	- Tuyên truyền phòng chống ngộ độc thực phẩm. - Tuyên truyền phòng chống rét cho trẻ. - Dự giờ các hoạt động vệ sinh các lớp. - Kiểm tra tiếp phẩm, quy trình chế biến thực phẩm. - Thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi chào mừng 20/11. - Kiểm tra nội bộ 02 đ/c nhân viên nuôi dưỡng.	
Tháng 12/2023	- Kiểm tra việc lưu mẫu.	

	- Kiểm tra công tác tuyên truyền và phòng chống rét cho trẻ và công tác phòng chống dịch bệnh mùa đông. - Kiểm tra công tác chăm sóc vệ sinh, sắp xếp nội vụ. - Dự giờ quy trình chế biến thực phẩm. - Các lớp cân đo theo dõi sức khỏe đợt II cho trẻ và tổng hợp báo cáo về PGD. - Bồi dưỡng củng cố chuyên đề chăm sóc vệ sinh khối nhà trẻ (dự giờ ăn). - Sơ kết học kỳ I. - Kiểm tra nội bộ 02 đ/c nhân viên nuôi dưỡng.	
Tháng 01/2024	- Kiểm tra công tác vệ sinh, sắp xếp nội vụ. - Kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm. - Bồi dưỡng công nghệ thông tin: kỹ năng soạn thảo văn bản và phần mềm tính khẩu phần ăn cho tổ nuôi dưỡng. - Các lớp tuyên truyền xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học. - Kiểm tra phòng chống rét, chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa. - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa đông. - Kiểm tra nội bộ 01 đ/c nhân viên nuôi dưỡng.	
Tháng 02/2024	- Kiểm tra công tác vệ sinh trường học trước, trong và sau Tết Nguyên đán. - Kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm, giám sát giao nhận thực phẩm. - Các lớp tuyên truyền về việc chăm sóc răng miệng cho trẻ. - Dự giờ chăm sóc vệ sinh các lớp. - Dự giờ bồi dưỡng giáo viên khối 3 tuổi. - Kiểm tra vệ sinh, sắp xếp nội vụ nhóm lớp. - Kiểm tra nội bộ 02 đ/c nhân viên nuôi dưỡng.	
Tháng 3/2024	- Kiểm tra công tác chăm sóc vệ sinh nội vụ. - Kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm, việc lưu mẫu thức ăn. - Dự giờ nhân viên nuôi dưỡng chào mừng ngày 8/3. - Kiểm tra các lớp tuyên truyền phòng chống bệnh tật học đường... - Các lớp cân đo sức khỏe giai đoạn III cho trẻ. - Tổ chức chuyên đề giải pháp sáng tạo "giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì".	

Tháng 4/2024	- Kiểm tra dự giờ chăm sóc vệ sinh, nội vụ các lớp. - Kiểm tra quy trình chế biến thức ăn và vệ sinh nhà bếp. - Tuyên truyền chăm sóc mắt cho học sinh. - Kiểm tra an toàn thực phẩm. - Dự giờ bồi dưỡng giáo viên khối 4 tuổi. - Kiểm tra vệ sinh, sắp xếp nội vụ bếp ăn. - Tự kiểm tra trường học an toàn theo Thông tư 13. - Chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa (mùa hè).	
Tháng 5/2024	- Kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm. - Kiểm tra công tác chăm sóc vệ sinh, nội vụ. - Kiểm tra công tác phòng chống nóng cho trẻ. - Kiểm tra chất lượng cuối năm về kỹ năng thao tác vệ sinh cá nhân trẻ tại lớp học. - Kiểm kê tài sản cuối năm học, lập biên bản hủy những dụng cụ, đồ dùng, đồ chơi hỏng, xây dựng kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất cho năm học sau. - Tổng kết năm học 2023-2024.	
Tháng 6,7/2024	- Kiểm tra an toàn thực phẩm, vệ sinh các lớp. - Phân công tổ nuôi làm hè.	